

Số: 433/2022/QĐST-VHNGĐ

Hà Đông, ngày 21 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 404/2022/TLST-VHNGĐ ngày 01/6/2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Vi Thị A; sinh năm 1981

HKTT: Tổ 9 Nhân Trạch, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;

Hiện ở: Tổ 7 Nhân Trạch, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Anh Nguyễn Thọ D; sinh năm 1980

ĐKHKT và hiện ở tại: Số nhà 5 Tổ 9 Nhân Trạch, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Vi Thị A và anh Nguyễn Thọ D cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Vi Thị A và anh Nguyễn Thọ D thống nhất xác nhận: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thùy Trang sinh ngày 13/7/2006 và cháu Nguyễn Thùy Dung sinh ngày 31/10/2008. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh Dũng sẽ

trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trang, chị Vi Thị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dung. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vi Thị A, anh Nguyễn Thọ D được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai ngăn cản.

3. Về tài sản, nhà ở chung: Chị Vi Thị A và Anh Nguyễn Thọ D thống nhất trình bày: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Vi Thị A và Anh Nguyễn Thọ D thống nhất trình bày: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về lệ phí: Chị Vi Thị A và Anh Nguyễn Thọ D thống nhất thỏa thuận chị Vi Thị A sẽ nộp toàn bộ lệ phí việc xin ly hôn.

Ngoài ra, chị Vi Thị A và Anh Nguyễn Thọ D không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm bất kỳ nội dung nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị A và Anh Nguyễn Thọ D.

- Về con chung: Chị Vi Thị A và anh Nguyễn Thọ D thống nhất xác nhận: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thùy Trang sinh ngày 13/7/2006 và cháu Nguyễn Thùy Dung sinh ngày 31/10/2008. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị khi ly hôn: Anh Dũng sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trang, chị Vi Thị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dung. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vi Thị A, anh Nguyễn Thọ D được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai ngăn cản.

- Về tài sản, nhà ở chung: Chị Vi Thị A và anh Nguyễn Thọ D thống nhất xác nhận: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Vi Thị A và anh Nguyễn Thọ D thống nhất xác nhận: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vi Thị A tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0010162 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội). Xác nhận chị Vi Thị A đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phương